|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH LAI CHÂU** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NQ-HĐND*(Dự thảo)* |  |  *Lai Châu, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

 **Bãi bỏ một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

**KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Xét Tờ trình số ...... /TTr-HĐND ngày .......tháng 4 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số ........../BC-HĐND ngày .......tháng 4 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 34 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu sau đây:**

1. Nghị quyết số 01/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về xác định khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2004-2009;

2. Nghị quyết số 02/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về phê chuẩn kết quả thẩm tra tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;

3. Nghị quyết số 03/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Lai Châu;

4. Nghị quyết số 04/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về xác nhận kết quả bầu cử Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;

5. Nghị quyết số 05/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về xác nhận kết quả bầu cử thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

6. Nghị quyết số 06/2004/NQ-HĐ12 ngày 26/5/2004 về phê chuẩn kết quả bầu cử các Ban và thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;

7. Nghị quyết số 07/2004/NQ-HĐND ngày 26/5/2004 về phê chuẩn kết quả bầu cử Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XII nhiệm kỳ 2004 - 2009;

8. Nghị quyết số 15/2004/NQ-HĐ12 ngày 25/6/2004 về Chương trình hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng cuối năm 2004;

9. Nghị quyết số 17/2004/NQ-HĐ12 ngày 25/6/2004 về kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh Lai Châu 6 tháng cuối năm 2004;

10. Nghị quyết số 32/2004/NQ-HĐ12 ngày 14/12/2004 về kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2005;

11. Nghị quyết số 40/2004/NQ-HĐ12 ngày 14/12/2004 về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2005;

12. Nghị quyết số 49/2005/NQ-HĐND12 ngày 13/12/2005 về Chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2006;

13. Nghị quyết số 53/2005/NQ-HĐND12 ngày 14/12/2005 về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2006;

14. Nghị quyết số 55/2005/NQ-HĐND12 ngày 14/12/2005 về Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2006;

15. Nghị quyết số 57/2006/NQ-HĐND 12 ngày 27/3/2006 về việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2004-2009;

16. Nghị quyết số 58/2006/NQ-HĐND 12 ngày 27/3/2006 về việc phê chuẩn kết quả bầu Phó trưởng ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh Lai Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2004-2009;

17. Nghị quyết số 59/2006/NQ-HĐND 12 ngày 27/3/2006 về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban, Phó trưởng ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Lai Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2004-2009;

18. Nghị quyết số 60/2006/NQ-HĐND 12 ngày 27/3/2006 về việc xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2004-2009;

19. Nghị quyết số 61/2006/NQ-HĐND 12 ngày 27/3/2006 về việc phê chuẩn kết quả bầu Trưởng ban, Phó trưởng ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Lai Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2004-2009;

20. Nghị quyết số 77/2006/NQ-HĐND 12 ngày 09/12/2006 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2007;

21. Nghị quyết số 83/2006/NQ-HĐND 12 ngày 09/12/2006 về Chương trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2007;

22. Nghị quyết số 84/2006/NQ-HĐND 12 ngày 09/12/2006 về Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2007;

23. Nghị quyết số 100/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2008;

24. Nghị quyết số 101/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 về Chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2008;

25. Nghị quyết số 111/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 về kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2008;

26. Nghị quyết số 142/2008/NQ-HĐND12 ngày 05/12/2008 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2009;

27. Nghị quyết số 144/2008/NQ-HĐND12 ngày 05/12/2008 về Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu năm 2009;

28. Nghị quyết số 39/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2011-2016;

29. Nghị quyết số 122/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2015;

30. Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021;

31. Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017;

32. Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019;

33. Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020;

34. Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND, ngày 10/7/2020 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2021.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi bảy thông qua ngày ...... tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 05 năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ; - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh uỷ;- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH** |